

Số: 36 /NQ-HĐND

Thuận Nam, ngày 24 tháng 8 năm 2021

NGHỊ QUYẾT
Về Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 17/5/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn 2558/UBND-KTTH ngày 26/5/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc dự kiến kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 các địa phương;

Theo Tờ trình số 102/TTr-UBND ngày 04/8/2021 của Ủy ban nhân dân huyện trình Hội đồng nhân dân huyện đề nghị cho ý kiến về dự kiến Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-HĐND ngày 13/8/2021 của Ban Kinh tế xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 như sau:

Vốn Ngân sách địa phương (gồm 03 nguồn vốn: Nguồn vốn Ngân sách địa phương theo tiêu chí (tính phân cấp cho huyện); Nguồn vốn thu tiền sử dụng đất và Nguồn vốn kết dư ngân sách huyện (kể cả nguồn tăng thu ngân sách huyện, vượt thu tiền sử dụng đất hàng năm): 327.954 triệu đồng, phân bổ cho 04 nội dung như sau:

(1) **Bố trí 10% nguồn vốn ngân sách địa phương (10% x 121.073 triệu đồng): 12.107 triệu đồng; để xử lý các biến động do trượt giá vượt quá mức dự**

phòng trong tổng mức đầu tư của dự án và các vấn đề phát sinh theo quy định của Luật Đầu tư công.

(2) Bố trí vốn chuẩn bị đầu tư và để bổ sung các công trình cấp bách phát sinh trong giai đoạn 2021-2025: 11.254 triệu đồng;

(3) Bố trí vốn đầu tư công để thực hiện lập quy hoạch theo Luật Quy hoạch: 2.964 triệu đồng;

(4) Thực hiện dự án: 301.629 triệu đồng, trong đó:

- Thanh toán 04 công trình hoàn thành năm 2020 chuyển tiếp sang giai đoạn 2021-2025: 04 dự án/2.249 triệu đồng;

- Khởi công mới: 62 dự án/299.380 triệu đồng.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật. Thời gian tới, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh có điều chỉnh mức vốn, Ủy ban nhân dân huyện sẽ trình Hội đồng nhân dân huyện điều chỉnh theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam khoá IV, kỳ họp thứ 2 có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;
- Sở Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Huyện ủy; HĐND huyện;
- UBND huyện; UBMTTQ huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá IV;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND và UBND các xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Ngô Văn Sậy

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐẦU TƯ NĂM 2021 VÀ NĂM TIẾP THEO GIAI ĐOẠN 2021-2025

Nguồn vốn: Vốn ngân sách địa phương, vốn kết dư ngân sách huyện và vốn thu sử dụng đất giai đoạn 2021-2025

(Kèm theo Nghị quyết số 36/NQ-HDND ngày 24/8/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Thuận Nam)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí	Dự kiến TMDT	Dự kiến Kế hoạch vốn 2021-2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
A	Bố trí 10% vốn NSDP dự phòng do yếu tố trượt giá (10% * 121.073trđ)				12.107	
B	Chuẩn bị đầu tư và đề bổ sung các công trình cấp bách phát sinh trong giai đoạn				11.254	
C	Bố trí vốn đầu tư công để thực hiện lập QH theo Luật Quy hoạch		-	2.964	2.964	Trên cơ sở Kế hoạch 156/KH-UBND ngày 08/6/2021 của UBND huyện đã thông qua TTHU. Trong năm 2021, đã bố trí vốn thực hiện 3 đồ án QH sử dụng nguồn kết dư 2020 do phòng KT-HT làm chủ đầu tư
D	Danh mục dự án đầu tư năm 2021 và giai đoạn 2021-2025		37.647	489.138	301.629	
D.1	Danh mục dự án đã được đầu tư năm 2021 theo NQ 18/NQ-HDND huyện		37.647	69.157	60.851	
D.1.1	02 công trình thanh toán của giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp bố trí thanh toán cho giai đoạn 2021-2025		715	8.861	555	
1	Hội trường UBND xã Phước Diêm và các hạng mục phụ khác	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	612	4.650	380	Trình HDND huyện điều chỉnh Đã có Quyết định phê duyệt quyết toán hoàn thành
2	Trường tiểu học Lạc Sơn (6 phòng) và các hạng mục phụ khác		103	4.211	175	
D.1.2	16 danh mục công trình khởi công mới trong năm 2021		36.932	60.296	60.296	
1	Lĩnh vực quản lý nhà nước		800	950	950	
1	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Phước Nam	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	800	950	950	
II	Lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật		18.132	34.810	34.810	
1	Bê tông hóa các trục đường nội thôn và nội đồng xã Nhị Hà		6.000	9.747	9.747	
2	Hạ tầng nghĩa trang tại xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam (khoảng 10ha)		4.952	14.202	14.202	Điều chỉnh vốn của dự án Hệ thống thoát nước nghĩa trang thôn Từ Thiện, xã Phước Dinh (Thoát nước Bàu sen)
4	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Cà Ná-Phước Diêm	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	4.400	7.000	7.000	
5	Hệ thống thoát nước ngập cục bộ thôn Sơn Hải 1, xã Phước Dinh		1.900	3.000	3.000	
6	Hệ thống thoát nước ngập cục bộ thôn Lạc Sơn 2, xã Cà Ná		880	861	861	Trình HDND huyện điều chỉnh giảm để phù hợp với TMDT đã được phê duyệt BC KTKT theo QĐ 779/QĐ-UBND 01/5/2021

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí	Dự kiến TMDT	Dự kiến Kế hoạch vốn 2021-2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
III	Lĩnh vực giáo dục		12.670	17.292	17.292	
1	Trường tiểu học và THCS Hoàng Hoa Thám (4p) và các hạng mục phụ khác, xã Nhị Hà	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	2.700	3.760	3.760	
2	Trường tiểu học Nho Lâm (4p) và các hạng mục phụ khác, xã Phước Nam		2.700	3.429	3.429	
3	Trường Mẫu giáo Phước Hà và các hạng mục khác		1.900	2.740	2.740	
4	Trường tiểu học Lạc Tiến (4p) và các hạng mục phụ khác, xã Phước Minh		2.350	3.163	3.163	
5	Nâng cấp, mở rộng Trường Mẫu giáo Phước Nam và các hạng mục khác, xã Phước Nam		970	1.244	1.244	
6	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Nguyễn Tiệm và các hạng mục phụ khác, xã Phước Dinh		2.050	2.956	2.956	
IV	Lĩnh vực văn hóa-xã hội		1.000	1.017	1.017	
1	Nâng cấp, mở rộng Trụ sở thôn Quán Thè 2 (kết hợp nhà sinh hoạt cộng đồng), xã Phước Minh	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	1.000	1.017	1.017	
V	Lĩnh vực y tế		1.250	1.056	1.056	
1	Nâng cấp, mở rộng Trạm y tế xã Phước Ninh (3p) và các hạng mục khác	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	1.250	1.056	1.056	
VI	Lĩnh vực công ích		3.080	5.171	5.171	
1	Công viên huyện Thuận Nam (Giai đoạn 1)	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	1.750	4.000	4.000	
2	Nâng cấp, mở rộng Chợ Lạc Tiến, xã Phước Minh		1.330	1.171	1.171	Điều chỉnh từ Chính trang, mở rộng Nghĩa trang thôn Quán Thè 3 (10ha) và sẽ trình HĐND huyện điều chỉnh giảm để phù hợp với TMĐT đã được phê duyệt BC KTKT
D.2	Danh mục dự án đầu tư tiếp theo trong giai đoạn 2021-2025		-	419.981	240.778	
1	Lĩnh vực quản lý nhà nước		0	19.084	19.084	
L.1	Các danh mục dự án đã được thông qua tại Tờ trình 111/TTr-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện		-	12.274	12.274	Giảm: Trụ sở UBND xã P.Đinh do chưa có vị trí đất và không đầu tư mới TTCT huyện vì sẽ NC. MR Trường THCS PCTrinh
1	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Nhị Hà		-	1.600	1.600	
2	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Phước Ninh		-	4.474	4.474	
3	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Phước Hà		-	2.700	2.700	
4	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Cà Ná		-	1.500	1.500	
5	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Phước Minh		-	2.000	2.000	

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí	Dự kiến TMDT	Dự kiến Kế hoạch vốn 2021-2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I.2	Các danh mục dự án cấp bách bổ sung do đã đề xuất đầu tư từ nguồn vốn kết dư ngân sách huyện 2020 Theo Tờ trình 78/TTr-UBND ngày 10/7/2021 của UBND huyện		-	4.650	4.650	
1	Trụ sở thôn Lạc Sơn 1 (kết hợp nhà sinh hoạt cộng đồng), xã Cà Ná	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	750	750	Năm 2021 dự kiến bố trí 300trđ
2	Nâng cấp, mở rộng 2 khối nhà làm việc Huyện Ủy, UBND huyện và các hạng mục khác	Văn phòng Cấp ủy và chính quyền huyện	-	3.900	3.900	Năm 2021 dự kiến bố trí 2.400trđ
I.3	Các danh mục dự án cấp bách cần bổ sung thêm		-	2.160	2.160	
1	Nâng cấp, mở rộng UBND xã Phước Diêm	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	2.160	2.160	Khởi trụ sở nhà làm việc cũ
II	Lĩnh vực giao thông, hạ tầng kỹ thuật		-	206.214	93.214	
II.1	Các danh mục dự án đã được thông qua tại Tờ trình 111/TTr-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện		-	62.514	62.514	BTH GTNT thôn Từ Thiện, thôn Vĩnh Trường do trùng với danh mục đề án ổn định sản xuất của xã Phước Dinh và 3 dự án hạ tầng KDC xã P.Đinh, P.Điêm và Cà Ná sẽ kêu gọi đầu tư
1	Nhựa hóa trục đường số 15 (Từ trục đường số 28 vào Công an huyện)	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	14.996	14.996	Đã phê duyệt CTĐT tại NQ số 16/NQ-HDND ngày 17/12/2020
2	Nâng cấp đường Văn Lâm-Sơn Hải (Đoạn từ ngã 4 Văn Lâm đến cuối thôn Tam Lang, Phước Lập)		-	14.998	14.998	
3	Nhựa hóa trục đường Đài liệt sỹ huyện (từ trục Trung tâm y tế đến trục đường số 7)		-	4.200	4.200	
4	Đầu tư hạ tầng khu dân cư xã Phước Dinh (Phân kỳ đầu tư; giai đoạn 2021-2025 chỉ làm: 10 tỉ)		-	28.320	28.320	
III.2	Các danh mục dự án cấp bách bổ sung do đã đề xuất đầu tư từ nguồn vốn kết dư ngân sách huyện 2020 Theo Tờ trình 78/TTr-UBND ngày 10/7/2021 của UBND huyện		-	700	700	
1	Khắc phục sửa chữa bờ tràn đường bê tông lên Khu ruộng Anh Dũng, xã Phước Hà	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	700	700	Năm 2021 dự kiến bố trí 391trđ
III.3	Các danh mục dự án bổ sung cần đối ứng từ nguồn Ngân sách huyện thuộc Đề án ổn định sản xuất khi di dời xây dựng nhà máy điện hạt nhân		-	143.000	30.000	
1	Nâng cấp đường nội thôn Từ Thiện và thôn Vĩnh Trường L= 3,9 km, BTXM	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	10.000	2.000	Ngân sách huyện đối ứng 2 tỷ
2	Xây dựng mới 3 tuyến kết nối đường 701 với đường ven biển L=3km		-	93.000	23.000	Ngân sách huyện đối ứng 16 tỷ
3	Xây dựng mới kè chắn sóng		-	40.000	5.000	Ngân sách huyện đối ứng 5 tỷ

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí	Dự kiến TMBĐT	Dự kiến Kế hoạch vốn 2021-2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
III	Lĩnh vực giáo dục		-	145.133	78.930	
III.1	Các danh mục dự án đã được thông qua tại Tờ trình 111/TTr-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện		-	66.289	42.086	Trường TH và THCS Hoàng Hoa Thám (5p) và các hạng mục phụ khác, xã Nhị Hà không có nhu cầu đầu tư
1	Trường THCS Trương Văn Ly và các hạng mục phụ khác, xã Phước Diêm	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	20.789	8.316	Đã phê duyệt CTĐT tại NQ số 16/NQ-HDND ngày 17/12/2020 NS huyện chỉ đối ứng 40% do thuộc đề án đổi mới chương trình GDPT (Sở GD và ĐT đã tổng hợp)
2	Trường TH và THCS Nguyễn Bình Khiêm và các hạng mục phụ khác, xã Phước Nam	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	8.050	3.220	NS huyện chỉ đối ứng 40% do thuộc đề án đổi mới chương trình GDPT (Sở GD và ĐT đã tổng hợp)
3	Trường tiểu học Giá và các hạng mục khác, xã Phước Hà		-	4.500	1.800	
4	Trường THCS Nguyễn Tiệm và các hạng mục phụ khác, xã Phước Dinh		-	7.000	2.800	
5	Trường Mẫu giáo Phước Diêm (2p) (cơ sở Thương Diêm) và các hạng mục khác		-	3.250	3.250	
6	Trường Mẫu giáo Phước Dinh (2p) (cơ sở Từ Thiện) và các hạng mục khác		-	2.700	2.700	Dự kiến năm 2022 sẽ đầu tư
7	Trường Tiểu học Sơn Hải và các hạng mục phụ khác, xã Phước Dinh		-	12.300	12.300	
8	Nâng cấp, mở rộng Trường THCS Phan Chu Trinh thành Trung tâm chính trị huyện		0	7.700	7.700	
III.2	Các danh mục dự án cấp bách bổ sung do đã đề xuất đầu tư từ nguồn vốn kết dư ngân sách huyện 2020 Theo Tờ trình 78/TTr-UBND ngày 10/7/2021 của UBND huyện		-	10.494	4.494	
1	Trường tiểu học Sơn Hải (12 phòng)	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	4.939	1.339	Đối ứng đủ 40% phần ngân sách huyện để thanh toán 100% cho 02 công trình hoàn thành giai đoạn 2016-2020
2	Trường tiểu học Phước Lập (4 phòng)		-	2.755	355	
3	Khối hiệu bộ Trường tiểu học Lạc Sơn, xã Cà Ná		-	2.800	2.800	
III.3	Các danh mục dự án cần bổ sung do đối ứng 40% Ngân sách huyện thuộc Đề án đổi mới chương trình giáo dục phổ thông (Ngân sách tỉnh hỗ trợ tối đa 60%)		-	60.000	24.000	
1	Trường tiểu học Lạc Nghiệp và các hạng mục khác, xã Cà Ná	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	7.650	3.060	9 phòng học
2	Trường THCS Võ Văn Kiệt và các hạng mục khác, xã Phước Ninh		-	7.350	2.940	4 phòng học và Khối hiệu bộ
3	Trường tiểu học Hiếu Thiện và các hạng mục khác, xã Phước Nam		-	9.750	3.900	4 phòng học và Khối hiệu bộ
4	Trường tiểu học Thương Diêm và các hạng mục khác, xã Phước Diêm		-	7.950	3.180	4 phòng học và Khối hiệu bộ
5	Trường tiểu học Lạc Tiến và các hạng mục khác, xã Phước Minh		-	3.800	1.520	Khối hiệu bộ

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí	Dự kiến TMDT	Dự kiến Kế hoạch vốn 2021-2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
6	Trường TH và THCS Hoàng Hoa Thám và các hạng mục khác, xã Nhị Hà	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	5.500	2.200	Khối hiệu bộ
7	Trường tiểu học Quán Thè và các hạng mục khác, xã Phước Nam		-	3.100	1.240	3 phòng học
8	Trường tiểu học Nho Lâm và các hạng mục khác, xã Phước Nam		-	4.700	1.880	Khối hiệu bộ
9	Trường tiểu học Vụ Bồn và các hạng mục khác, xã Phước Ninh		-	10.200	4.080	2 phòng học và Khối hiệu bộ
III.4	Các danh mục dự án cấp bách cần bổ sung thêm		-	8.350	8.350	
1	Trường Mẫu giáo Phước Ninh (2p) và các hạng mục khác (cơ sở thôn Tân Bốn), xã Phước Ninh	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	2.050	2.050	
2	Trường Mầm non Quán Thè, xã Phước Minh		-	3.800	3.800	Khối hiệu bộ cho cơ sở thôn Quán Thè và 01p cho cơ sở thôn Lạc Tiến
3	Trường mầm non Cà Ná (2p) và các hạng mục khác (cơ sở thôn Lạc Sơn 2), xã Cà Ná		-	2.500	2.500	
IV	Lĩnh vực văn hóa-xã hội		-	26.600	26.600	
1	Trung tâm văn hóa thể thao và truyền thanh huyện (giai đoạn 1)	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	25.100	25.100	Phân kỳ để đầu tư 1 số hạng mục cấp thiết đảm bảo hiệu quả, tránh nợ XDCB.
2	Nhà bia tưởng niệm thôn Thiện Đức, xã Phước Ninh		-	1.500	1.500	
V	Lĩnh vực an ninh-quốc phòng		0	7.950	7.950	
V.1	Các danh mục dự án đã được thông qua trong Tờ trình 111/Tr-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện		-	5.000	5.000	
1	Thao trường bán núi Chà Bang (Thao trường huyện) (Giai đoạn 1)	Ban chỉ huy quân sự huyện	0	5.000	5.000	Năm 2021 phân kỳ hạng mục đầu tư dự kiến bố trí 600trđ Đã điều chỉnh TMDT theo ý kiến kết luận của TTHU: 5 tỷ
V.2	Các danh mục dự án cấp bách bổ sung do đã đề xuất đầu tư từ nguồn vốn kết dư ngân sách huyện 2020 Theo Tờ trình 78/Tr-UBND ngày 10/7/2021 của UBND huyện		-	2.000	2.000	
1	Lắp đặt hệ thống Camera an ninh trên địa bàn huyện Thuận Nam	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	2.000	2.000	Năm 2021 Phân kỳ hạng mục đầu tư trong hạn mức vốn dự kiến bố trí 600trđ
V.3	Các danh mục dự án cấp bách cần bổ sung thêm			950	950	
1	Nâng cấp, mở rộng Nhà ăn Ban chỉ huy Quân sự huyện và các hạng mục khác	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	400	400	
2	Nhà tạm giữ phương tiện cho Công an huyện		-	550	550	
VI	Lĩnh vực công ích		0	15.000	15.000	

Stt	Danh mục	Chủ đầu tư	Kế hoạch vốn năm 2021 đã bố trí	Dự kiến TMDT	Dự kiến Kế hoạch vốn 2021-2025	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
VI.1	Các danh mục dự án đã được được thông qua tại Tờ trình 111/Tr-UBND ngày 12/11/2020 của UBND huyện		-	15.000	15.000	
1	Chính trang, xây dựng hạ tầng Nghĩa trang tập trung xã Phước Nam, thôn Tam Lang	Ban quản lý dự án ĐTXD huyện	-	5.000	5.000	Phân kỳ trước 5ha để đầu tư 1 số hạng mục cấp thiết đảm bảo hiệu quả, tránh nợ XDCB.
2	Chính trang, xây dựng hạ tầng Nghĩa trang tập trung xã Nhị Hà, thôn Nhị Hà và Nhị Hà 2		-	5.000	5.000	
3	Chính trang, xây dựng hạ tầng Nghĩa trang tập trung xã Phước Hà, thôn Giá, Rò Ôn và Là A		-	5.000	5.000	
	Tổng cộng=A+B+C+D		-	492.102	327.954	Giảm 12.089trđ so với lần đầu trình